

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 11 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lương Thị Hồng H**, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Khu 8 xã XL, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
 - Bị đơn: Anh **Đào Phú N**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Khu 8 xã XL, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị **Lương Thị Hồng H** và anh **Đào Phú N**
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Chị H và anh N xác định có 03 con chung là cháu Đào Châm A, sinh ngày 17/7/2013, cháu Đào Đức B sinh ngày 24/8/2017 và cháu Đào Anh D, sinh ngày 29/7/2020.
Chị H và anh N thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Đào Đức B cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi anh, chị kết thúc quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu Bình thành niên. Giao cháu Đào Châm A và cháu Đào Anh D cho Chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi anh, chị kết thúc quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu A và cháu D thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau vì không ai yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị H và anh N đều xác định không có và không đề nghị giải quyết.
 - Về án phí: Chị H nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm

ngàn đồng). Hoàn trả cho Chị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005855 ngày 06 tháng 10 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã XL;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Hồng